

**BẢNG TỔNG HỢP DANH SÁCH NỘP THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN QUÝ 2/2026**  
**(Thu nhập từ tiền công, tiền thù lao của cá nhân có ký hợp đồng lao động BC + HĐQTC)**

| STT       | Họ Và tên      | ĐƠN VỊ              | Tổng thu nhập<br>chịu thuế/Quý | Các khoản giảm trừ/ Quý |                    |                             | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>04/2026 | Số thuế<br>phải nộp<br>tháng<br>05/2026 | Số thuế phải<br>nộp tháng<br>06/2026 | Số thuế nộp<br>quý 2/2026 | Số thuế đã<br>tạm khấu trừ<br>trong Q2/2026 | Tiền TNTT<br>Q2/2026 được<br>nhận theo NQ<br>27/2025/HĐND | Số tiền thuế<br>TNCN quý 2/2026<br>trừ vào TNTT<br>Q2/2026 theo NQ<br>27/2025/HĐND | Còn phải<br>thu thêm | Số tiền vào tài<br>khoản ngân hàng |
|-----------|----------------|---------------------|--------------------------------|-------------------------|--------------------|-----------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------|---------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|------------------------------------|
|           |                |                     |                                | Bản thân                | Người phụ<br>thuộc | Trừ bảo<br>hiểm bắt<br>buộc |                                      |                                         |                                      |                           |                                             |                                                           |                                                                                    |                      |                                    |
| 149       | Trần Giang Nam | Khoa Điện - Điện tử | 92.527.750                     | 46.500.000              | 18.600.000         | 2.539.310                   | 2.394.831                            | -                                       | 87.503                               | 2.482.334                 | 639.000                                     | 34.222.500                                                | 1.843.334                                                                          | -                    | 32.379.166                         |
| Tổng cộng |                |                     | 92.527.750                     | 46.500.000              | 18.600.000         | 2.539.310                   | 2.394.831                            | -                                       | 87.503                               | 2.482.334                 | 639.000                                     | 34.222.500                                                | 1.843.334                                                                          | -                    | 32.379.166                         |

Tp.HCM ngày 11 tháng 07 năm 2026

Q. HIỆU TRƯỞNG

TP. KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH

NGƯỜI LẬP BẢNG

Đinh Văn Đệ

Nguyễn Kính

Nguyễn Thị Hồng Thắm